TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:140 /2017/QĐST-HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 05 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 241/2017/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Hà Vân N, sinh năm 1978**.**

Bị đơn: Anh Lê Tuấn A, sinh năm 1978**.**

Cùng trú tại: số nhà X, đường N, Phố M, phường T, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81và Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Hà Vân N và anh Lê Tuấn A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con khi ly hôn: Chị Lê Hà Vân N và anh Lê Tuấn A có hai con chung là cháu Lê Tuấn H, sinh ngày 06 tháng 5 năm 2007 và cháu Lê Huy S, sinh ngày 01 tháng 12 năm 2004. Giao cháu Lê Tuấn H cho chị Lê Hà Vân N; Giao cháu Lê Huy S cho anh Lê Tuấn A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu, cho đến khi các cháu thành niên, tự lập được cuộc sống.

Chị Lê Hà Vân N và anh Lê Tuấn A không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2.Về án phí: Chị Lê Hà Vân N nộp toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0000610 ngày 08.8.2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình; chị N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP. Ninh Bình;
- Chi cục THA dân sự TP. Ninh Bình;
- UBND P. Thanh Bình, TPNB;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Hiền